

Số: 60/2025/QĐST-DS

Lâm Đ, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST - DS ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông **Đàm Xuân Đ**, sinh năm 1952.

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1954.

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc A, huyện Bảo L (Nay là xã Bảo L 2), tỉnh Lâm Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Phạm Văn T**, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Số 3/D19 Hồ Xuân H, phường 9, thành phố Đà L (Nay là phường Lâm V – Đà L), tỉnh Lâm Đ; Địa chỉ liên hệ: Lầu 1 – Số 28 A Khu Hòa B, phường 1, thành phố Đà L (Nay là phường Xuân H – Đà L), tỉnh Lâm Đ (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 25/12/2024).

Bị đơn: Ông **Trần Lê Duy S**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Số 17 đường Nhà Ch, Phường 3, thành phố Đà L (Nay là phường Xuân H – Đà L), tỉnh Lâm Đ

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Số 66B2 Nguyễn Công T, phường 8, thành phố Đà L (Nay là phường Lâm V – Đà L), tỉnh Lâm Đ (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 27/02/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Phương Ng**, sinh năm: 1986.

Trú tại: Số 17 Nhà Ch, Phường 3, thành phố Đà L (Nay là phường Xuân H – Đà L, tỉnh Lâm Đ

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm: 1988. Địa chỉ: Số 66B2 Nguyễn Công Tr, phường 8, thành phố Đà L (Nay là phường Lâm V – Đà L), tỉnh Lâm Đ (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 25/6/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Lê Duy S có nghĩa vụ trả cho ông Đàm Xuân Đ, bà Lê Thị T số tiền là 1.162.990.000đ (Một tỷ, một trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng) theo thỏa thuận tại hợp đồng vay tiền đối với cá nhân lập ngày 11/12/2023, trong đó:

- Số tiền nợ gốc là: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng);
- Số tiền lãi 10%/năm (tương đương với 0,833%/tháng) phát sinh trên số tiền nợ gốc 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng), tính từ ngày vi phạm 27/12/2023 đến ngày 13/8/2024 là 162.990.000đ (Một trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).

2.2 Về án phí:

- Ông Đàm Xuân Đ, bà Lê Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, tạm ứng án phí Tòa án theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

- Ông Trần Lê Duy S chịu án phí DSST có giá ngạch với số tiền là 23.444.850đ (Hai mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi bốn nghìn, tám trăm năm mươi đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án dân sự có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đ;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đặng Thị Thới